

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ TCN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ TCN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TCN TECHNOLOGY AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109216783

**3. Ngày thành lập:** 10/06/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 3, Nhà số 1 ngách 35/81 Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915726699

Fax:

Email: [manhthang.le@gmail.com](mailto:manhthang.le@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: - Thiết kế website                                         | 7410        |
| 2.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                             | 2610        |
| 3.  | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                                              | 2620        |
| 4.  | Sản xuất thiết bị truyền thông<br>(trừ thiết bị thu phát sóng);                                        | 2630        |
| 5.  | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                                                     | 2640        |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                    | 4651(Chính) |
| 7.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                     | 4652        |
| 8.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741        |
| 9.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                              | 4742        |
| 10. | Xuất bản phần mềm<br>(trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                     | 5820        |
| 11. | Lập trình máy vi tính                                                                                  | 6201        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 12. | <p>Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp. Các đơn vị được phân loại vào nhóm này có thể cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống như một phần các dịch vụ tổng thể của họ hoặc các cấu phần này có thể được cung cấp bởi bên thứ ba. Các đơn vị này thường thực hiện cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống.</li> <li>-Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và/hoặc công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.</li> <li>- Tư vấn máy vi tính</li> <li>- Quản trị hệ thống máy vi tính</li> </ul> | 6202 |
| 13. | <p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 6209 |
| 14. | <p>Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting)</li> <li>- Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, .... từ dữ liệu do khách hàng cung cấp.</li> <li>- Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web....</li> <li>- Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,..) cho khách hàng.</li> <li>- Cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng)</li> </ul>                                                                                       | 6311 |
| 15. | Cổng thông tin<br>(trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6312 |
| 16. | Quảng cáo<br>(Trừ quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 7310 |
| 17. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 9511 |
| 18. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 9512 |
| 19. | <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8299 |
| 20. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 3312 |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 22. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321 |
| 23. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống camera quan sát                                                                                            | 4329 |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
 Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
 Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LÊ MẠNH THẮNG Giới tính: *Nam*  
 Chức danh: *Giám đốc*  
 Sinh ngày: 29/01/1978 Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*  
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*  
 Số giấy chứng thực cá nhân: C2981747  
 Ngày cấp: 05/04/2017 Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Nhà số 1, ngách 35/81, Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*  
 Chỗ ở hiện tại: *Nhà số 1, ngách 35/81, Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội